

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM TẠI VỊNH HẠ LONG

NGUYỄN THỊ HÀNG

Tóm tắt: Vịnh Hạ Long được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên của thế giới, do vậy việc phát triển du lịch có trách nhiệm của các chủ thể tham gia vào hoạt động du lịch ở Vịnh Hạ Long là một đòi hỏi cấp bách để phát triển bền vững. Bài viết sử dụng phương pháp thu thập, phân tích tài liệu và khảo sát thực địa kết hợp phỏng vấn sâu để làm rõ thực trạng phát triển du lịch có trách nhiệm tại khu vực vịnh Hạ Long theo các khía cạnh về quản lý du lịch, phát triển sản phẩm du lịch, truyền thông, sử dụng lao động, trách nhiệm của các doanh nghiệp. Từ đó, chỉ ra một số hạn chế và gợi ý một số giải pháp cho khu vực Vịnh Hạ Long trong phát triển du lịch có trách nhiệm.

Từ khóa: du lịch có trách nhiệm, du lịch bền vững, Vịnh Hạ Long

SITUATION OF RESPONSIBLE TOURISM DEVELOPMENT IN HA LONG BAY

Abstract: Ha Long Bay is recognized as a world natural heritage by UNESCO, so responsible tourism development by entities participating in tourism activities in Ha Long Bay is an urgent requirement for sustainable development. The article uses the methods of collecting, analyzing documents and field surveys combined with in-depth interviews to clarify the current situation of responsible tourism development in the Ha Long Bay area according to aspects of tourism management, product development, communication, employment, corporate responsibility. From there, the article points out some limitations and suggests some solutions for the Ha Long Bay area in developing responsible tourism.

Keywords: responsible tourism, sustainable tourism, Ha Long Bay

1. Đặt vấn đề

Du lịch là một trong những ngành có xu hướng phát triển mạnh mẽ, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội. Du lịch còn là một công cụ hữu hiệu để quảng bá phong tục tập quán, văn hóa địa phương.

Du lịch từng được coi là ngành công nghiệp không khói. Tuy nhiên, lượng khách du lịch tăng mạnh, thiếu quản lý đã gây ra sự quá tải và mang lại những tác động tiêu cực đến cộng đồng và môi trường. Do vậy, phát triển du lịch có trách nhiệm (DLCTN) sẽ là cách tiếp cận cần thiết để thúc đẩy, khuyến khích các bên liên quan có ý thức, hành động đảm bảo những lợi ích cho địa phương, giảm thiểu các tiêu cực đến môi trường.

Vùng biển và hải đảo của Quảng Ninh, đặc biệt là Vịnh Hạ Long có cảnh quan độc đáo với các hòn đảo đá vôi lớn, nhỏ; có tài nguyên thiên nhiên, địa chất đa dạng với hệ thống hang động lòng lầy, hệ sinh thái phong phú, cảnh quan tự nhiên hùng vĩ và những giá trị đặc sắc về văn hóa và lịch sử.

Vịnh Hạ Long là điểm đến có giá trị nổi bật về sản phẩm du lịch biển đảo, sinh thái, văn hóa. Với lượng khách du lịch đến điểm di sản Vịnh Hạ Long ngày càng gia tăng và thiếu sự quản lý; do đó, môi trường Vịnh đã và đang chịu ảnh hưởng của các hoạt động du lịch. Điều này đòi hỏi các bên liên quan trong lĩnh vực du lịch cần phải có ý thức, trách nhiệm duy trì, bảo tồn được

các giá trị của Vịnh mà vẫn đảm bảo được các lợi ích cho địa phương.

Do vậy, việc phát triển DLCTN tại Vịnh Hạ Long là cần thiết, có ý nghĩa trong bảo vệ môi trường, bảo tồn, khai thác hợp lý tài nguyên du lịch, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội tại địa phương.

Dựa trên bộ công cụ Du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội (do Liên minh Châu Âu tài trợ được triển khai tại Việt Nam), nghiên cứu phát triển DLCTN tại Vịnh Hạ Long được phân tích trong bài viết thông qua các khía cạnh: phát triển sản phẩm, truyền thông có trách nhiệm, sử dụng lao động, quản lý du lịch có trách nhiệm, vận hành các cơ sở/doanh nghiệp lưu trú có trách nhiệm, điều hành cơ sở ăn uống có trách nhiệm.

2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở dữ liệu

Các dữ liệu trong bài viết được khai thác chủ yếu từ kết quả khảo sát của đề tài khoa học cấp cơ sở “Phát triển du lịch có trách nhiệm tại khu vực vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh” do Viện Địa lý nhân văn chủ trì.

Bên cạnh đó, dữ liệu bài viết được khai thác từ các nghiên cứu, bài báo khoa học đã được công bố, báo cáo của các cơ quan chức năng tỉnh Quảng Ninh.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết đã sử dụng phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu kết hợp điều tra, khảo sát thực tế về những vấn đề liên quan đến công tác phát triển sản phẩm du lịch, truyền thông, quản lý, vận hành của các cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực du lịch... Trên cơ sở đó, bài báo đưa ra các nội dung có liên quan tới cơ sở lý luận, thực tiễn phát triển DLCTN ở Vịnh Hạ Long, những khó khăn và đề xuất một số khuyến nghị.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Nhận diện chung về du lịch có trách nhiệm

DTCTN bắt đầu hình thành từ cuối những năm 70 của Thế kỉ 20 khi bắt đầu có những tác động tiêu cực của phát triển du lịch đại chúng. Năm 1989, Tổ chức thương mại thế giới (WTO) cũng đã sử dụng thuật ngữ “du lịch có trách nhiệm” thay bằng thuật ngữ “du lịch thay thế/du lịch mới” để phân biệt với du lịch đại trà và các tác động tiêu cực của du lịch đại trà.

Trong Tuyên bố Cape Town - Nam Phi (2002), DLCTN là du lịch tìm cách tối ưu hóa các tác động tích cực và giảm thiểu các tác động tiêu cực [8]. Theo đó, DLCTN có nhiều hình thức khác nhau nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực về kinh tế, môi trường và xã hội. DLCTN tạo ra lợi ích kinh tế lớn hơn cho người dân địa phương; khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào các quyết định của địa phương liên quan tới cuộc sống của họ; cải thiện điều kiện làm việc và khả năng tiếp cận ngành du lịch của cộng đồng; đóng góp tích cực vào việc bảo tồn di sản thiên nhiên, văn hóa.

Tại Việt Nam, Dự án Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội (do Liên minh châu Âu tài trợ) năm 2011, DLCTN không chỉ hướng tới việc đạt được tính bền vững mà nhấn mạnh nhiều tới trách nhiệm của các chủ thể tham gia từ khách du lịch, các nhà quản lý, nhân viên nhà hàng, khách sạn và các cơ quan quản lý du lịch. Các chủ thể cần tích cực tham gia trong việc tạo ra những thay đổi tích cực để tối đa hóa lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường và giảm thiểu tác động tiêu cực liên quan thông qua các quyết định và triển khai các hoạt động trong lĩnh vực du lịch [5].

Ở phương diện điểm đến, DLCTN được hiểu là các quá trình và hoạt động du lịch tạo ra những địa bàn tốt hơn cho du khách tham quan và nơi sinh sống tốt hơn cho dân cư địa phương [9].

Tóm lại, cốt lõi của DLCTN là những nguyên tắc của du lịch bền vững, đảm bảo trách nhiệm về các khía cạnh: xã hội, môi trường và kinh tế.

3.2. Thực trạng phát triển du lịch có trách nhiệm Vịnh Hạ Long

3.2.1. Phát triển sản phẩm du lịch có trách nhiệm

Ở Vịnh Hạ Long, hoạt động du lịch diễn ra sôi động và quanh năm không quá phụ thuộc vào mùa vụ với thị trường du khách thường xuyên và liên tục. Khách quốc tế đến liên tục tăng, từ nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới như Nhật Bản, Hồng Kông, Anh, Pháp, Đức, Mỹ...

Bảng 1. Lượng khách du lịch năm 2015-2022 (đơn vị: người)

Năm	Khách trong nước (người)	Khách nước ngoài (người)	Tổng số khách	Doanh thu (nghìn đồng)
2015	834.197	1.741.330	2.575.527	528.773.365
2016	1.000.832	2.143.488	3.144.320	683.587.725
2017	1.214.390	2.709.653	3.924.043	1.103.124.340
2018	1.280.297	2.854.922	4.135.219	1.184.677.550
2019	1.501.270	2.895.583	4.396.853	1.234.146.070
2020	1.005.041	408.339	1.413.440	233.033.010
2021	141.334	4.915	146.249	7.115.475
2022	1.807.163	342.121	2.149.284	434.200.000

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Hiện nay, Vịnh Hạ Long phát triển 5 tuyến du lịch với sự đa dạng về sản phẩm du lịch như tắm biển, tham quan, tham gia các trò chơi giải trí (chèo thuyền, leo núi, trekking...), tìm hiểu văn hóa biển độc đáo của ngư dân Hạ Long, trải nghiệm cuộc sống của người dân địa phương, lưu trú qua đêm... Các sản phẩm du lịch đã phần nào đáp ứng được nhu cầu của du khách đồng thời mang lại việc làm cho cộng đồng dân cư.

- *Tham quan thắng cảnh/ngắm cảnh*: du khách có thể tham quan ngắm vẻ đẹp hùng vĩ của các hòn đảo, biển; thuê thuyền, du thuyền, chèo thuyền kayak, dịch vụ thủy phi cơ.... Ngoài ra, du khách có thể leo núi khám phá những hang động đẹp, huyền bí, hệ sinh thái độc đáo của Vịnh Hạ Long.

- *Du lịch văn hóa*: du khách có thể tham quan, tìm hiểu về các di chỉ khảo cổ tại một số hang động trên Vịnh, khu trưng bày khảo cổ tại động Tiên Ông; tìm hiểu những nét văn hóa biển độc đáo thông qua những tập tục, tín ngưỡng, lễ

hội, xem cách chế tác ngư cụ, tham gia đánh bắt truyền thống... tại Trung tâm văn hóa nổi Cửa Vạn, khu nuôi trồng thủy sản kết hợp với du lịch bền vững tại Vung Viêng...

- *Du lịch sinh thái*: du khách có thể tham quan các hang động ngập nước (hang Luồn), trải nghiệm trồng rừng ngập mặn, tìm hiểu, khám phá quần thể thực vật đặc hữu trên các núi đá vôi, quan sát đàn khỉ vàng...

- *Dịch vụ lưu trú qua đêm trên Vịnh*: là sản phẩm du lịch độc đáo, du khách nghỉ đêm trên các du thuyền, thưởng thức không gian, tham gia đánh bắt hải sản cùng ngư dân.

Có thể thấy, Vịnh Hạ Long đã và đang phát triển du lịch từ tiềm năng, thế mạnh về giá trị thẩm mỹ, địa chất của di sản để định hướng cho khách du lịch có được những sản phẩm du lịch. Việc xây dựng các sản phẩm du lịch tại đây được xác định rõ trên quan điểm phát triển du lịch bền vững, phát triển nhưng không phá vỡ bảo tồn, phát triển lấy nguồn lực để bảo tồn [6].

3.2.2. Công tác truyền thông về du lịch có trách nhiệm

Trong những năm gần đây, công tác quảng bá, truyền thông trên các phương tiện thông tin về du lịch, bảo tồn di sản Vịnh Hạ Long được đẩy mạnh hơn qua các trang thông tin điện tử, mạng xã hội. Năm 2020, Ban Quản lý Vịnh đã đăng tải 98 tin bài trên website, 986 tin, bài trên fanpage; năm 2021, Ban Quản lý đã quảng bá trên các nền tảng xã hội với 2.027 tin bài trên website, fanpage và instagram của cơ quan; năm 2022 thì tới 3.492 tin bài, tập trung tuyên truyền về công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản, thông tin du lịch, phí tham quan... [1, 2, 4].

Bên cạnh đó, Ban Quản lý còn tuyên truyền trên báo chí, tạp chí, truyền hình và tham gia biên tập sách bằng tiếng Anh và tiếng Việt (cuốn “Vịnh Hạ Long Di sản - Kỳ quan thiên nhiên thế giới”, sách “Thực vật Vịnh Hạ Long”...) phục vụ cho các hội nghị trong nước và quốc tế; tham gia hoàn thiện tài liệu giáo dục của tỉnh, sách trắng “Thúc đẩy du lịch sinh thái và tăng cường nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên”; triển khai dự án thúc đẩy “Tăng trưởng xanh tỉnh Quảng Ninh năm 2020”; tổ chức chương trình nghệ thuật “Vịnh Hạ Long - Điểm hẹn kỳ quan thiên nhiên thế giới” năm 2021...

Từ năm 2019, UBND TP. Hạ Long bắt đầu triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trong các hoạt động du lịch, dịch vụ ở Vịnh Hạ Long. Các chủ thể tham gia các hoạt động du lịch, dịch vụ (gồm: doanh nghiệp, người dân, du khách) như không bán/sử dụng các sản phẩm nhựa dùng 1 lần mà thay thế bằng sản phẩm thân thiện với môi trường. Ngay tại các cảng, bến tàu du lịch, các cơ sở, cửa hàng kinh doanh, du khách được tuyên truyền không bán/sử dụng các sản phẩm nhựa dùng 1 lần đồng thời tiến hành tuyên truyền qua các kênh thông

tin để tất cả mọi người thực hiện. Năm 2021, Ban quản lý Vịnh còn phát 704 tờ gấp và 2.715 túi vải tuyên truyền Nhân sinh thái cánh buồm xanh cho các tổ chức, doanh nghiệp [2].

Năm 2022, Ban Quản lý Vịnh tiếp tục triển khai tăng cường các biện pháp giảm thiểu như: giám sát chặt việc không mang các sản phẩm từ nhựa dùng 1 lần khi qua cổng soát vé xuống tàu thăm Vịnh, tuyên truyền tới khách du lịch và phối hợp với các đơn vị truyền thông tuyên truyền 11 phóng sự, bản tin trên phương tiện thông tin đại chúng và 8 tin bài trên website của Ban. Bên cạnh đó, còn tuyên truyền tới 236 doanh nghiệp, hộ kinh doanh tàu du lịch, 15 doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ kayak, đồ chèo tay và 51 doanh nghiệp, hộ nuôi trồng thủy sản về không sử dụng sản phẩm từ nhựa dùng 1 lần. Công tác tuyên truyền với khách du lịch đã thực hiện trên 8.000 đoàn khách đồng thời vận động, yêu cầu các đơn vị thay thế phao xếp bằng vật liệu bền vững [3].

Ngoài ra, tại các điểm tham quan trên Vịnh đều có các biển báo hướng dẫn, nhắc nhở người dân, du khách những nội quy khi tham quan vịnh, bỏ rác đúng nơi quy định, không hút thuốc trong hang động, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, không bẻ cây, hái hoa, nhũ đá, khắc vẽ trong hang động, không mua bán san hô... Sở Du lịch tỉnh Quảng Ninh, Ban Quản lý Vịnh đều công khai các đường dây nóng nhằm tư vấn, cung cấp thông tin cho khách du lịch kể cả trong ngày lễ bằng một số ngôn ngữ phổ biến.

3.2.3. Sử dụng lao động có trách nhiệm trong du lịch

Qua khảo sát thực tế, các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch đều không sử dụng các lao động là trẻ em. Đa số các lao động đều được đào tạo chính quy, hoặc qua các lớp học ngắn hạn hoặc tham gia các lớp tại chỗ của doanh nghiệp tùy thuộc vào vị trí việc làm. Nhiều

doanh nghiệp du lịch lớn, nhỏ trên địa bàn thành phố còn kí kết hợp tác với các trường đào tạo ngành du lịch để sinh viên có môi trường thực hành và đón đầu các sinh viên có tiềm năng cho doanh nghiệp của mình.

“Hàng năm, chính quyền địa phương tổ chức các lớp tập huấn cho nhân viên. Bên cạnh đó, công ty cũng luôn có các khóa đào tạo riêng cho nhân viên về nghiệp vụ, chuyên môn trong từng lĩnh vực để phù hợp với bối cảnh hiện nay. Ngoài ra, công ty có kinh doanh lĩnh vực du thuyền trên Vịnh, các nhân viên đi tàu đều phải có chứng chỉ nghiệp vụ do Sở Du lịch cấp, nhân viên được học tập các kỹ năng về dịch vụ du lịch, giao tiếp, văn hóa, cách xử lý khi có sự cố xảy ra...” (PVS, Trưởng phòng hành chính nhân sự Paradise Việt Nam).

Các nhân viên đều được tuyển dụng theo quy trình và cung cấp các chương trình đào tạo kỹ năng phù hợp với công việc: *“Tại khách sạn Delasea, nhân viên mới đều được công ty tổ chức lớp đào tạo về luật lao động, cách sử dụng các thiết bị và hệ thống tiết kiệm năng lượng của khách sạn”* (PVS, Trưởng phòng hành chính nhân sự khách sạn Delasea).

“Ở Hạ Long, khách sạn lớn phục vụ du lịch quá nhiều, nguồn nhân lực có đào tạo thiếu hụt khá lớn. Vì vậy, khó khăn với nhiều nhà quản lý trong việc tìm kiếm nhân lực tốt nên ngay từ khâu tuyển dụng đầu vào, chúng tôi đã phải sàng lọc nhân sự kỹ lưỡng. Trong quá trình làm việc, luôn có sự đào tạo và tái đào tạo tại chỗ bằng việc mời thầy từ các trường trong ngành đến giảng, rồi cho nhân viên đi học tập kinh nghiệm tại các khách sạn tốt hơn” (PVS, quản lý khách sạn Sài Gòn Hạ Long).

Về mức lương của các nhân viên tại các doanh nghiệp đều có khởi điểm ít nhất 5 triệu/tháng và có phụ cấp theo doanh thu, vị trí việc làm, kinh nghiệm. Các hộ kinh doanh nhỏ,

doanh nghiệp nhỏ thì chủ yếu thuê lao động phổ thông, thời vụ chưa qua đào tạo. Hàng năm, các doanh nghiệp đều tổ chức các sự kiện gắn kết nhân viên, tiền thưởng và những ưu đãi khác cho nhân viên. Việc đi làm trong những ngày lễ, nhân viên đi làm được trả lương gấp 2 - 3 lần so với ngày thường.

Các doanh nghiệp luôn cố gắng tạo ra một môi trường làm việc tốt nhằm thu hút, đảm bảo cuộc sống ổn định cho nhân viên và gắn bó lâu dài với công ty. Đối với nhân viên có tay nghề cao, họ sẵn sàng nhảy việc giữa các cơ sở du lịch sẽ gây ra mất ổn định cho doanh nghiệp và mất thời gian để tuyển dụng các vị trí nhân sự quan trọng. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng phải đảm bảo quyền lợi giữa các bộ phận để tăng sự liên kết, hỗ trợ, chia sẻ công việc giữa đơn vị. Do vậy, nhân viên cũng khá hài lòng về môi trường làm việc và mức lương hiện tại.

Các doanh nghiệp lớn chủ động thu hút lao động từ nhiều địa phương trong cả nước và nước ngoài. Người lao động thành thạo kỹ năng, học và làm được việc chứ không quá quan trọng lao động đến từ đâu. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp trong ngành du lịch trên địa bàn vẫn ưu tiên sử dụng lao động địa phương, ưu tiên các sinh viên học chuyên ngành về du lịch ở Hạ Long.

“Tại khách sạn Paradise Hạ Long, chỉ có khoảng 30% lao động là nhân lực địa phương, còn lại là các nhân lực trong nước và quốc tế từ nơi khác đến làm việc”.

Có thể thấy, các doanh nghiệp hoạt động du lịch trên địa bàn đã góp phần mang lại những lợi ích về xã hội như tạo việc làm, nâng cao kỹ năng trong ngành du lịch cho người dân địa phương.

3.2.4. Quản lý du lịch có trách nhiệm

Một số nội dung cơ bản của quản lý DLCTN là tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực, cải cách thủ tục hành chính, thống nhất và niêm yết giá

phòng nghỉ, xử lý vi phạm trong lĩnh vực hoạt động du lịch, thu gom rác thải và xử lý chất thải, đảm bảo an toàn giao thông...

Ngành du lịch tiếp tục chấn chỉnh môi trường kinh doanh du lịch, nâng cao ý thức người dân trong các hoạt động du lịch. Đặc biệt là triển khai bộ quy tắc ứng xử “Nụ cười Hạ Long” với mục đích đưa ra những quy định chuẩn mực, định hướng hành vi, thái độ, thói quen, cách thức ứng xử văn minh. Theo đó, mỗi người dân Quảng Ninh hãy thân thiện, mến khách và luôn nở nụ cười chân thành, tạo ấn tượng đẹp đối với du khách.

Địa phương rất chú trọng đào tạo cán bộ, nhân viên, tổ chức các lớp, hội nghị tuyên truyền, cuộc thi... Năm 2020, Sở Du lịch tổ chức các cuộc thi “Hội thi Đầu bếp Quảng Ninh 2020” với sự tham gia của 31 đội thi, 93 đầu bếp của các nhà hàng, tàu thủy lưu trú du lịch, nhà hàng, Chương trình bàn giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực du lịch Quảng Ninh kết nối doanh nghiệp du lịch với cơ sở đào tạo nghề, Hội thi Bàn, Bartender, Buồng, Lễ tân Quảng Ninh [10]... Năm 2021, tổ chức 4 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực du lịch cho cán bộ phòng Văn hóa và Thông tin và các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Hạ Long; tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật đối với các cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch.

Trên vịnh Hạ Long có 505 tàu du lịch, trong đó có 315 tàu tham quan, 188 tàu lưu trú, 2 tàu nhà hàng với tổng số 15.059 ghế và 4.506 giường, 2.149 phòng ngủ. Các hoạt động của tàu du lịch và các dịch vụ du lịch được tỉnh Quảng Ninh quản lý khá chặt chẽ [7]. Các tàu du lịch hoạt động trên Vịnh đều phải ký hợp đồng với Ban Quản lý Vịnh, trong đó có đề cập trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ môi trường, tuân thủ quy

định pháp luật về ngăn ngừa ô nhiễm do phương tiện thủy nội địa, không sử dụng đồ nhựa 1 lần, niêm yết giá công khai về giá cước vận chuyển, giá phòng, giá các dịch vụ kèm theo, đảm bảo an toàn cho khách du lịch....

Từ năm 2015 trở về trước, hầu hết các đội tàu du lịch đều chưa có hệ thống xử lý nước thải, đổ trực tiếp ra môi trường gây ô nhiễm nguồn nước và đe dọa khu vực bảo tồn. Để khắc phục tình trạng này, toàn bộ hệ thống tàu du lịch đều đã được trang bị thiết bị phân ly dầu nước và không đổ rác thải trực tiếp ra Vịnh. Trước mỗi chuyến tàu, các thành viên tổ máy của tàu đều phải kiểm tra kỹ, chi tiết các thiết bị đảm bảo các điều kiện môi trường, bố trí các thùng rác đảm bảo phân loại ngay trên tàu. Đối với những tàu kinh doanh chưa ký hợp đồng thì Cảng vụ đường thủy nội địa sẽ không cấp phép rời cảng, bến đối với các đơn vị kinh doanh tàu du lịch, du thuyền khám phá trên vịnh Hạ Long.

Đối với cộng đồng, chính quyền đã tạo điều kiện cho các cư dân hoạt động trên Vịnh; điển hình là đối với trường hợp người dân làng chài Cửa Vạn sống bằng nghề chài lưới, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. Họ là những người tạo dựng và lưu truyền 1 nền văn hóa Hạ Long lâu đời, độc đáo; tuy nhiên lại gây ra sức ép đối với môi trường. Do vậy, năm 2012, tỉnh Quảng Ninh quyết định di chuyển họ lên bờ sinh sống tại khu tái định cư phường Hà Phong.

Bên cạnh đó, chính quyền địa phương hỗ trợ đào tạo, giới thiệu việc làm cho người dân bằng việc tham gia làm du lịch dưới Vịnh như chèo đò tìm hiểu văn hóa làng chài, thực hiện thu gom rác ở làng chài. Hoạt động này đã tạo sự gắn kết để người dân tham gia vào các hoạt động du lịch, góp phần giữ gìn nét đẹp văn hóa, nâng cao ý thức cho người dân bảo vệ môi trường. Đây là một hướng đi vừa góp phần ổn định, tạo việc làm cho ngư dân vừa làm phong phú các tuyến du

lịch, bảo tồn văn hóa vùng biển. Hoạt động chèo đò bình quân thu nhập mỗi người từ 2,5 - 3 triệu đồng/tháng.

Hiện nay, Ban quản lý Vịnh còn thành lập 1 đội hát giao duyên thuộc Trung tâm bảo tồn văn hóa biển. Đội hát giao duyên này đều là những cư dân của làng chài nhằm bảo tồn và phát huy những nét đặc sắc của người dân vịnh chài sống ở vùng di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long. Tại Trung tâm Cửa Vạn, các lớp truyền dạy kỹ thuật đan lưới, sửa chữa ngư cụ cho nhân viên của Ban Quản lý Vịnh và con em làng chài để hình thành những tổ hợp trình diễn phục vụ khách du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch trên Vịnh.

Về vấn đề quản lý rác thải trên Vịnh luôn là vấn đề quan trọng cần phải giải quyết. Các thùng rác 2 ngăn được đặt tại các điểm du lịch để thu gom và chuyển về bờ xử lý. Năm 2023, hiện trạng phao xóp nổi trên Vịnh nhận được nhiều sự quan tâm của cộng đồng. Ngay từ đầu tháng 3/2023, Ban Quản lý đã huy động trên 3.500 lượt nhân lực và hơn 1.600 lượt phương tiện của Ban, doanh nghiệp, ngư dân ra quân liên tục vớt phao xóp, các bè mảng trôi nổi, thu gom rác thải tại các chân đảo, bãi cát và vận chuyển về bờ xử lý. Một số đơn vị tàu thuyền cũng tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thể hiện trách nhiệm của mình. Paradise Việt Nam cũng triển khai Quỹ “Green Hạ Long bay - Vì một Hạ Long xanh”, nổi bật với việc ứng dụng công nghệ tiên tiến để giảm thiểu tác hại đến môi trường trong quá trình vận hành du thuyền, khách sạn.

Tuy nhiên, cũng còn có những cơ sở không tuân thủ tốt các quy định. Năm 2022, Ban phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức 165 lượt tuần tra, giám sát, xử lý 69 trường hợp vi phạm về quản lý tàu du lịch, quản lý nhà bè, vi phạm cảnh quan môi trường, kinh doanh dịch vụ, giấy

phép hoạt động của hướng dẫn viên du lịch. Việc ghép khách tham quan Vịnh tại cảng tàu Tuần Châu đã khiến tình trạng “cò” tàu ghép khách lẻ gây ra tình trạng ùn tắc, quá tải cục bộ tại một số khu vực, điểm tham quan vào giờ cao điểm.

3.2.5. Vận hành cơ sở lưu trú có trách nhiệm

Ở hầu hết các cơ sở khảo sát, chủ cơ sở đều khuyến khích và quan tâm tới vấn đề tiết kiệm năng lượng, tài nguyên. Trong các phòng khách sạn đều có hướng dẫn tiết kiệm điện và giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường thông qua bảng nội quy, bảng dán tường với các thông điệp như “sử dụng điện, nước tiết kiệm”, “bỏ rác đúng nơi quy định” “không đốt lửa, không chặt cây, không bẻ cành hoặc có hành vi phá hoại cây cối tại nơi du lịch”, “không mua bán, sử dụng động vật, thực vật quý hiếm”... Bên cạnh đó, còn có các nội quy cho nhân viên khách sạn như “sử dụng hợp lý điện, nước, nguyên nhiên vật liệu và các tài nguyên khác”, tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức trách nhiệm về BVMT cho cán bộ nhân viên khách sạn...

“Tại khách sạn Delasea đang sử dụng hệ thống năng lượng mặt trời. Công ty đầu tư dàn năng lượng với số vốn hơn 2 tỷ đồng, với ngày nắng thì có thể cung cấp năng lượng cho hơn 80% các phòng nghỉ, hệ thống đèn ở vườn, hầm phục vụ cảnh quan chung. Hệ thống đèn tại vườn còn hoạt động dựa trên năng lượng gió, sử dụng đèn led, siêu led để tiết kiệm tối đa năng lượng”.

“Tại khách sạn Paradise, trên tàu du thuyền, khuyến khích và sắp xếp các vật dụng có thể tái chế, không sử dụng vật dụng dùng 1 lần”.

Khách sạn Sài Gòn-Hạ Long là một điển hình trong công tác bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm năng lượng. Khách sạn đã đầu tư gần 3 tỷ đồng lắp đặt dàn năng lượng mặt trời rộng 300 - 400 m² và nồi hơi để đun, cung cấp nước nóng thay thế hệ thống

hàng trăm bình nước nóng riêng biệt; sử dụng toàn bộ hệ thống đèn led tiết kiệm; có hệ thống xử lý nước thải, rác thải linh hoạt, phân loại... Rác thải độc hại được giao cho 1 đơn vị chuyên môn xử lý. Đơn vị này còn thành lập các tổ môi trường với 1 tổ trưởng điều hành các nhóm môi trường ở các phòng, ban, bộ phận; thường xuyên họp giao ban cập nhật tình hình quản lý và xử lý các vấn đề về nước, rác thải. Đây cũng là khách sạn trên địa bàn được nhận Giải Khách sạn xanh Asean.

Mặc dù các cơ sở lưu trú có ý thức nhắc nhở, thông báo tới du khách nhưng ý thức của một số du khách còn hạn chế trong sử dụng điện. *“Du khách cũng có nhiều người có ý thức, nhưng một số khách cho rằng họ bỏ nhiều tiền ra để nghỉ ngơi thoải mái nên việc nhắc nhở là rất khó”* (PVS, nhân viên khách sạn Delasea).

3.2.6. Điều hành cơ sở ăn uống có trách nhiệm

Trong du lịch, cơ sở ăn uống là một bộ phận không thể thiếu trong bộ sản phẩm tại điểm đến và điều hành cơ sở ăn uống có trách nhiệm tức là cơ sở ăn uống phải thực hiện tốt vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo môi trường an ninh và an toàn...

Phần lớn các khách sạn, nhà hàng trên địa bàn thành phố Hạ Long đều đáp ứng các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo Luật quy định. Các bếp ăn được bố trí đảm bảo không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và đã chế biến, có đủ nước đạt quy chuẩn phục vụ chế biến, kinh doanh, có dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải đảm bảo vệ sinh, cống rãnh ở khu vực nhà bếp thông thoáng và luôn có thiết bị bảo quản thực phẩm.

Tại nhà hàng của khách sạn Delesa *“Tất cả thực phẩm được đưa vào khách sạn đều phải có nguồn gốc rõ ràng. Do là khách sạn 5 sao, thực phẩm hầu hết được nhập từ siêu thị Mega Mart có giấy tờ, hóa đơn nguồn gốc. Một số thực*

phẩm như hải sản được nhập tại các cơ sở ở địa phương nhưng vẫn có nguồn gốc rõ ràng. Quy trình chế biến luôn phải được đảm bảo vì chỉ cần có vấn đề tiêu cực về thực phẩm xảy ra là ảnh hưởng ngay tới uy tín của khách sạn” (PVS, Trưởng phòng hành chính nhân sự khách sạn Delasea).

“Tại nhà hàng của Paradise, thực phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng được nhập đa số ở siêu thị lớn và một phần từ các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh” (PVS, Trưởng phòng hành chính nhân sự khách sạn Paradise Việt Nam).

Tuy nhiên, vẫn còn những cơ sở không đạt quy chuẩn theo yêu cầu; năm 2022, ngành y tế của tỉnh kết hợp giám sát các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, xét nghiệm 1.865 test, tiêu hủy tại chỗ 35 loại thực phẩm hết hạn tại 18 cơ sở được giám sát.

4. Kết luận và khuyến nghị

Sự phát triển du lịch luôn gây ra những tác động kép đối với mỗi điểm đến. Để có thể giảm thiểu những tác động tiêu cực và phát huy tối đa những tác động tích cực, Vịnh Hạ Long đã và đang thực hiện phát triển DLCTN để bảo vệ môi trường, sinh thái và phát triển các ngành kinh tế, giữ gìn và phát huy văn hóa của điểm đến. Các hoạt động của các chủ thể đã góp phần mang lại lợi ích cho phát triển du lịch tại Vịnh Hạ Long.

Tuy nhiên, còn một số khó khăn cần khắc phục: các sản phẩm, tuyến du lịch trên Vịnh tập trung chủ yếu vào khai thác tài nguyên tự nhiên mà ít chú ý đến khai thác các tài nguyên văn hóa tín ngưỡng, lễ hội; du khách tập trung chủ yếu ở một số tuyến tham quan hang động, bãi tắm có thể gây ra hiện tượng quá tải, gây áp lực cho môi trường thiên nhiên; hoạt động nuôi trồng thủy sản trái phép vẫn còn diễn ra gây ảnh hưởng tới môi trường Vịnh; trách nhiệm xã hội và môi trường của các doanh nghiệp đối với địa phương còn hạn chế; tình trạng tăng giá đột biến ngày cao điểm

cuối tuần của mùa du lịch hè vẫn diễn ra phổ biến; thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao...

Do đó, cần có một số biện pháp như tiếp tục thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ du lịch thân thiện với môi trường, hạn chế tác động tiêu cực của du lịch đến môi trường biển; đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tuyến du lịch để tránh quá tải cục bộ và tính toán sức tải cho mỗi điểm, tuyến du lịch; giải quyết vấn đề rác thải có hiệu quả từ các hoạt động du lịch, nuôi trồng thủy

sản trên Vịnh; có giải pháp tăng cường trách nhiệm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ du lịch và cộng đồng địa phương; nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ và phát triển các giá trị di sản; ngoài ra, sử dụng nguyên tắc người xả thải, gây ô nhiễm và người sử dụng tài nguyên di sản phải trả tiền để xử lý các vấn đề môi trường; các đơn vị khai thác trên di sản thiên nhiên sẽ phải chịu trách nhiệm một phần về chi phí xử lý...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Quản lý vịnh Hạ Long (2020), *Báo cáo số 17/BC-BQLVHL về kết quả công tác năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*.
2. Ban Quản lý vịnh Hạ Long (2021), *Báo cáo số 25/BC-BQLVHL về kết quả công tác năm 2021, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022*.
3. Ban Quản lý vịnh Hạ Long (2022), *Báo cáo số 955/BQLVHL-NVNC về việc báo cáo kết quả thực hiện các kế hoạch/văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác bảo vệ môi trường vịnh Hạ Long năm 2022*.
4. Ban Quản lý vịnh Hạ Long (2023), *Báo cáo số 50/BC-BQLVHL về kết quả công tác năm 2022, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*.
5. Chương trình ESRT (2013), *Bộ công cụ du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam*.
6. Trần Thị Hạnh (2022), *Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp quản lý và phát triển du lịch bền vững các hang động trên vịnh Hạ Long*, Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG Hà Nội.
7. Hoàng Thị Huệ và cộng sự (2023), *Ước tính giá trị du lịch của di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long*, Tạp chí Môi trường, số 2/2023, tr.23-2.7.
8. Nguyễn Thị Kim Liên (2021), *Kinh nghiệm quốc tế về quản lý phát triển du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam*, *Tạp chí KH&CN Đại học Công nghiệp*, T57, số 2 (4/2021).
9. Hà Văn Siêu và cs. (2015), *Nghiên cứu du lịch có trách nhiệm ở Việt Nam*, Đề tài cấp bộ, Tổng cục du lịch.
10. Sở Du lịch tỉnh Quảng Ninh (2020), *Báo cáo kết quả nhiệm vụ năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ ngành du lịch tỉnh Quảng Ninh năm 2021*.
11. UBND TP Hạ Long (2019), *Thông báo số 475/TB-UBND về việc triển khai các hoạt động thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trong các hoạt động du lịch, dịch vụ trên vịnh Hạ Long*.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Thị Hằng - Viện Địa lý nhân văn

Địa chỉ: 176 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội

Email: hangthinguyen95@gmail.com; Điện thoại: 0978.446.338

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 16/9/2023

Biên tập: 9/2023